**TRẮC NGHIỆM XÁC SUẤT CÓ ĐÁP ÁN**

**Câu 1:** Gieo một con súc sắc. Xác suất để mặt chấm chẵn xuất hiện là

**A.** 0, 2 **B.** 0, 3 **C.** 0, 4 **D.** 0, 5

**Câu 2:** Rút ra một con bài từ bộ bài 52 con. Xác suất để được con bích là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3:** Rút ra một con bài từ bộ bài 52 con. Xác suất để được con ách (A) là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 4:** Rút ra một con bài từ bộ bài 52 con. Xác suất để được con ách (A) hoặc con rô là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 5:** Rút ra một con bài từ bộ bài 52 con. Xác suất để được con ách (A) hoặc con già (K) hoặc con đầm (Q) là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 6:** Rút ra một con bài từ bộ bài 52 con. Xác suất để được con bồi (J) màu đỏ hoặc con 5 là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 7:** Rút ra một con bài từ bộ bài 52 con. Xác suất để được một con rô hoặc một con hình người (J, Q, K) là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 8:** Gieo một con súc sắc 3 lần. Xác suất để được mặt số hai xuất hiện cả 3 lần là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 9:** Gieo hai con súc sắc. Xác suất để tổng số chấm trên hai mặt bằng 11 là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 10:** Gieo hai con súc sắc. Xác suất để tổng số chấm trên hai mặt bằng 7 là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 11:** Gieo hai con súc sắc. Xác suất để tổng số chấm trên hai mặt chia hết cho 3 là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 12:** Gieo ba con súc sắc. Xác suất để mặt 5 chấm xuất hiện nhiều nhất hai lần là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 13:** Từ các chữ số 1, 2, 4, 6, 8, 9 lấy ngẫu nhiên một số. Xác suất để lấy được một số nguyên tố là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 14:** Cho hai biến cố A và B có ta kết luận hai biến cố A và B là

**A.** Độc lập **B.** Không độc lập **C.** Xung khắc **D.** Không xung khắc.

**Câu 15:** Gieo ngẫu nhiên một con súc sắc. Xác suất để mặt 6 chấm xuất hiện:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 16:** Gieo ngẫu nhiên 2 con súc sắc cân đối và đồng chất. Xác suất để sau hai lần gieo kết quả như nhau là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 1

**Câu 17:** Gieo đồng tiền 2 lần. Xác suất để sau hai lần gieo thì mặt sấp xuất hiện ít nhất một lần

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 18:** Gieo hai con súc sắc cân đối và đồng chất. Xác suất để tổng số chấm xuất hiện ở hai mặt trên chia hết cho 3 là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 19:** Một con súc sắc cân đối đồng chất được gieo 5 lần. Xác suất để tổng số chất ở 2 lần gieo đầu bằng số chấm ở lần gieo thứ ba:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 20:** Một túi chứa 2 bi trắng và 3 bi đen. Rút ra 3 bi. Xác suất để được ít nhất 1 bi trắng là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 21:** Có 10 hộp sửa trong đó có 3 hộp hư. Chọn ngẫu nhiên 4 hộp. xác suất để được nhiều nhất 3 hộp hư:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 22:** Chọn ngẫu nhiên một số có 2 chữ số từ các số 00 đến 99. Xác suất để có một con số tận cùng là 0 là

**A.** 0,1 **B.** 0,2 **C.** 0,3 **D.** 0,4

**Câu 23:** Chọn ngẫu nhiên một số có 2 chữ số từ các số 00 đến 99. Xác suất để có một con số lẻ và chia hết cho 9:

**A.** 0,12 **B.** 0,6 **C.** 0,06 **D.** 0,01

**Câu 24:** Một hộp đựng 9 thẻ được đánh số từ 1 đến 9. Rút ngẫu nhiên 2 thẻ và nhân 2 số ghi trên 2 thẻ với nhau. Xác suất để tích 2 số ghi trên 2 thẻ là số lẻ là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 25:** Gieo hai con súc sắc. Xác suất để tổng số chấm trên hai mặt chia hết cho 3 là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 26:** Sắp 3 quyển sách Toán và 3 quyển sách Vật Lí lên một kệ dài. Xác suất để 2 quyển sách cùng một môn nằm cạnh nhau là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 27:** Một hộp đựng 4 bi xanh và 6 bi đỏ lần lượt rút 2 viên bi. Xác suất để rút được một bi xanh và 1 bi đỏ là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 28:** Một bình đựng 5 quả cầu xanh và 4 quả cầu đỏ và 3 quả cầu vàng. Chọn ngẫu nhiên 3 quả cầu. Xác suất để được 3 quả cầu khác màu là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 29:** Gieo 3 con súc sắc cân đối và đồng chất. Xác suất để số chấm xuất hiện trên 3 con súc sắc đó bằng nhau:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 30:** Gieo đồng tiền 5 lần cân đối và đồng chất. Xác suất để được ít nhất một đồng tiền xuất hiện mặt sấp là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 31:** Một bình đựng 4 quả cầu xanh và 6 quả cầu trắng. Chọn ngẫu nhiên 3 quả cầu. Xác suất để được 3 quả cầu toàn màu xanh là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 32:** Một bình đựng 4 quả cầu xanh và 6 quả cầu trắng. Chọn ngẫu nhiên 4 quả cầu. Xác suất để được 2 quả cầu xanh và 2 quả cầu trắng là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 33:** Gieo 2 con súc sắc cân đối và đồng chất. Xác suất để tổng số chấm xuất hiện trên hai mặt của 2 con súc sắc đó không vượt quá 5 là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 34:** Gieo một đồng tiền cân đối và đồng chất bốn lần. Xác suất để cả bốn lần xuất hiện mặt sấp là?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.**  .

**Câu 35:** Gieo một con súc sắc hai lần. Xác suất để ít nhất một lần xuất hiện mặt sáu chấm là?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 36:** Gieo một con xúc xắc cân đối đồng chất 2 lần. Tính xác suất để biến cố có tổng hai mặt bằng 8.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.**  .

**Câu 37:** Gieo một con xúc xắc cân đối đồng chất 2 lần, tính xác suất để biến cố có tích 2 lần số chấm khi gieo xúc xắc là một số chẵn.

**A.** 0,25. **B.** 0,5. **C.** 0,75. **D.** 0,85.

**Câu 38:** Gieo ba con súc sắc. Xác suất để số chấm xuất hiện trên ba con súc sắc như nhau là?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 39:** Một đội gồm 5 nam và 8 nữ. Lập một nhóm gồm 4 người hát tốp ca, tính xác suất để trong 4 người được chọn có ít nhất 3 nữ.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.**  .

**Câu 40:** Một hộp có 5 viên bi xanh, 6 viên bi đỏ và 7 viên bi vàng. Chọn ngẫu nhiên 5 viên bi trong hộp, tính xác suất để 5 viên bi được chọn có đủ màu và số bi đỏ bằng số bi vàng.

**A.**  **B.**  **C.**  . **D.**  .

**Câu 41:** Một hộp có 5 viên bi đỏ, 3 viên bi vàng và 4 viên bi xanh. Chọn ngẫu nhiên từ hộp 4 viên bị, tính xác suất để 4 viên bi được chọn có số bi đỏ lớn hơn số bi vàng và nhất thiết phải có mặt bi xanh.

**A.** . **B.**  .**C.**  **D.** 

**Câu 42:** Có 3 bó hoa. Bó thứ nhất có 8 hoa hồng, bó thứ hai có 7 bông hoa ly, bó thứ ba có 6 bông hoa huệ. Chọn ngẫu nhiên 7 hoa từ ba bó hoa trên để cắm vào lọ hoa, tính xác suất để trong 7 hoa được chọn có số hoa hồng bằng số hoa ly.

**A.**  **B.** . **C.** . **D.** 

**Câu 43:** Có 13 học sinh của một trường THPT đạt danh hiệu học sinh xuất sắc trong đó khối 12 có 8 học sinh nam và 3 học sinh nữ, khối 11 có 2 học sinh nam. Chọn ngẫu nhiên 3 học sinh bất kỳ để trao thưởng, tính xác suất để 3 học sinh được chọn có cả nam và nữ đồng thời có cả khối 11 và khối 12 .

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 44:** Một chiếc hộp đựng 7 viên bi màu xanh, 6 viên bi màu đen, 5 viên bi màu đỏ,4 viên bi màu trắng. Chọn ngẫu nhiên ra 4 viên bi, tính xác suất để lấy được ít nhất 2 viên bi cùng màu.

**A.** . **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 45:** Một hộp đựng 8 quả cầu trắng, 12 quả cầu đen. Lần thứ nhất lấy ngẫu nhiên 1 quả cầu trong hộp, lần thứ hai lấy ngẫu nhiên 1 quả cầu trong các quả cầu còn lại. Tính xác suất để kết quả của hai lần lấy được 2 quả cầu cùng màu.

**A.**  . **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 46:** Một hộp chứa 12 viên bi kích thước như nhau, trong đó có 5 viên bi màu xanh được đánh số từ 1 đến 5; có 4 viên bi màu đỏ được đánh số từ 1 đến 4 và 3 viên bi màu vàng được đánh số từ 1 đến 3. Lấy ngẫu nhiên 2 viên bi từ hộp, tính xác suất để 2 viên bi được lấy vừa khác màu vừa khác số.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 47:** Một hộp chứa 3 viên bi xanh, 5 viên bi đỏ và 6 viên bi vàng. Lấy ngẫu nhiên 6 viên bi từ hộp, tính xác suất để 6 viên bi được lấy ra có đủ cả ba màu.

**A.**  **B.**  **C.**  . **D.** 

**Câu 48:** Trong một hộp có 50 viên bi được đánh số từ 1 đến 50. Chọn ngẫu nhiên 3 viên bi trong hộp, tính xác suất để tổng ba số trên 3 viên bi được chọn là một số chia hết cho 3.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 49:** Cho tập hợp *A* ={0; 1; 2; 3; 4; 5}. Gọi *S* là tập hợp các số có 3 chữ số khác nhau được lập thành từ các chữ số của tập *A* . Chọn ngẫu nhiên một số từ *S* , tính xác suất để số được chọn có chữ số cuối gấp đôi chữ số đầu.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 50:** Cho tập hợp *A* ={2; 3; 4; 5; 6; 7; 8}. Gọi *S* là tập hợp các số tự nhiên có 4

chữ số đôi một khác nhau được lập thành từ các chữ số của tập *A* . Chọn ngẫu nhiên một số từ *S* , tính xác suất để số được chọn mà trong mỗi số luôn luôn có mặt hai chữ số chẵn và hai chữ số lẻ.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 51:** Gọi *S* là tập hợp các số tự nhiên có 3 chữ số đôi một khác nhau được lập thành từ các chữ số 1; 2; 3; 4; 6 . Chọn ngẫu nhiên một số từ *S* , tính xác xuất để số được chọn chia hết cho 3 .

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** .

**Câu 52:** Cho tập hợp *A* ={1; 2; 3; 4; 5}. Gọi *S* là tập hợp tất cả các số tự nhiên có ít

nhất 3 chữ số, các chữ số đôi một khác nhau được lập thành từ các chữ số thuộc tập *A* . Chọn ngẫu nhiên một số từ *S* , tính xác xuất để số được chọn có tổng các chữ sốbằng 10 .

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 53:** Một hộp đựng 10 chiếc thẻ được đánh số từ 0 đến 9 . Lấy ngẫu nhiên ra 3 chiếc thẻ, tính xác suất để 3 chữ số trên 3 chiếc thẻ được lấy ra có thể ghép thành một số chia hết cho 5 .

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 54:** Có 20 tấm thẻ được đánh số từ 1 đến 20 . Chọn ngẫu nhiên ra 8 tấm thẻ, tính xác suất để có 3 tấm thẻ mang số lẻ, 5 tấm thẻ mang số chẵn trong đó chỉ có đúng 1 tấm thẻ mang số chia hết cho 10 .

**A.**  **B.**  **C.**  **D.**

**Câu 55:** Gọi *S* là tập hợp các số tự nhiên có hai chữ số. Chọn ngẫu nhiên đồng thời hai số từ tập hợp *S* . Tính xác suất để hai số được chọn có chữ số hàng đơn vị giống nhau.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 56:** Gọi *S* là tập hợp các số tự nhiên gồm 9 chữ số khác nhau. Chọn ngẫu nhiên một số từ *S* , tính xác suất để chọn được một số gồm 4 chữ số lẻ và chữ số 0 luôn đứng giữa hai chữ số lẻ (hai số hai bên chữ số 0 là số lẻ).

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 57:** Giải bóng chuyền VTV Cup gồm 9 đội bóng tham dự, trong đó có 6 đội nước ngoài và 3 đội của Việt Nam. Ban tổ chức cho bốc thăm ngẫu nhiên để chia thành 3 bảng *A*, *B* , *C* và mỗi bảng có 3 đội. Tính xác suất để 3 đội bóng của Việt Nam ở 3 bảng khác nhau.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 58:** Trong giải cầu lông kỷ niệm ngày truyền thống học sinh sinh viên có 8 người tham gia trong đó có hai bạn Việt và Nam. Các vận động viên được chia làm hai bảng A và *B* , mỗi bảng gồm 4 người. Giả sử việc chia bảng thực hiện bằng cách bốc thăm ngẫu nhiên, tính xác suất để cả 2 bạn Việt và Nam nằm chung 1 bảng đấu.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 59:** Một bộ đề thi toán học sinh giỏi lớp 12 mà mỗi đề gồm 5 câu được chọn từ 15 câu dễ, 10 câu trung bình và 5 câu khó. Một đề thi được gọi là'' Tốt'' nếu trong đề thi có cả ba câu dễ, trung bình và khó, đồng thời số câu dễ không ít hơn 2 . Lấy ngẫu nhiên một đề thi trong bộ đề trên. Tìm xác suất để đề thi lấy ra là một đề thi '' Tốt'' .

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 60:** Trong một kỳ thi vấn đáp thí sinh *A* phải đứng trước ban giám khảo chọn ngẫu nhiên 3 phiếu câu hỏi từ một thùng phiếu gồm 50 phiếu câu hỏi, trong đó có 4 cặp phiếu câu hỏi mà mỗi cặp phiếu có nội dung khác nhau từng đôi một và trong mỗi một cặp phiếu có nội dung giống nhau. Tính xác suất để thí sinh *A* chọn được 3 phiếu câu hỏi có nội dung khác nhau.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 61:** Trong kỳ thi THPT Quốc Gia năm 2016 có môn thi bắt buộc là môn Tiếng Anh. Môn thi này thi dưới hình thức trắc nghiệm với 4 phương án trả lời A, B, C, D . Mỗi câu trả lời đúng được cộng 0,2 điểm và mỗi câu trả lời sai bị trừ đi 0,1 điểm. Bạn Hoa vì học rất kém môn Tiếng Anh nên chọn ngẫu nhiên cả 50 câu trả lời. Tính xác xuất để bạn Hoa đạt được 4 điểm môn Tiếng Anh trong kỳ thi trên.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 62:** Có 6 học sinh lớp 11 và 3 học sinh lớp 12 được xếp ngẫu nhiên vào 9 ghế thành một dãy. Tính xác suất để xếp được 3 học sinh lớp 12 xen kẽ giữa 6 học sinh lớp 11 .

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 63:** Đội tuyển học sinh giỏi của một trường THPT có 8 học sinh nam và 4 học sinh nữ. Trong buổi lễ trao phần thưởng, các học sinh trên được xếp thành một hàng ngang. Tính xác suất để khi xếp sao cho 2 học sinh nữ không đứng cạnh nhau.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 64:** Có 3 bì thư giống nhau lần lượt được đánh số thứ tự từ 1 đến 3 và 3 con tem giống nhau lần lượt đánh số thứ tự từ 1 đến 3 . Dán 3 con tem đó vào 3 bì thư sao cho không có bì thư nào không có tem. Tính xác suất để lấy ra được 2 bì thư trong 3 bì thư trên sao cho mỗi bì thư đều có số thứ tự giống với số thứ tự con tem đã dán vào nó.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 65:** Trong thư viện có 12 quyển sách gồm 3 quyển Toán giống nhau, 3 quyển Lý giống nhau, 3 quyển Hóa giống nhau và 3 quyển Sinh giống nhau. Có bao nhiêu cách xếp thành một dãy sao cho 3 quyển sách thuộc cùng1 môn không được xếp liền nhau?

**A.** 16800. **B.** 1680. **C.** 140. **D.** 4200.

**Câu 66:** Xếp 6 học sinh nam và 4 học sinh nữ vào một bàn tròn 10 ghế. Tính xác suất để không có hai học sinh nữ ngồi cạnh nhau.

**A.**  **B.**  **C.** **D.** 

**Câu 67:** Có 4 hành khách bước lên một đoàn tàu gồm 4 toa. Mỗi hành khách độc lập với nhau và chọn ngẫu nhiên một toa. Tính xác suất để 1 toa có 3 người, 1 toa có 1 người, 2 toa còn lại không có ai.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 68:** Có 8 người khách bước ngẫu nhiên vào một cửa hàng có 3 quầy. Tính xác suất để 3 người cùng đến quầy thứ nhất.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 69:** Trong một buổi liên hoan có 10 cặp nam nữ, trong đó có 4 cặp vợ chồng. Chọn ngẫu nhiên 3 người để biểu diễn một tiết mục văn nghệ. Tính xác suất để 3 người được chọn không có cặp vợ chồng nào.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 70:** Một lớp học có 40 học sinh trong đó có 4 cặp anh em sinh đôi. Trong buổi họp đầu năm thầy giáo chủ nhiệm lớp muốn chọn ra 3 học sinh để làm cán sự lớp gồm lớp trưởng, lớp phó và bí thư. Tính xác suất để chọn ra 3 học sinh làm cán sự lớp mà không có cặp anh em sinh đôi nào.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 71:** Một người có 10 đôi giày khác nhau và trong lúc đi du lịch vội vã lấy ngẫu nhiên 4 chiếc. Tính xác suất để trong 4 chiếc giày lấy ra có ít nhất một đôi.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 72:** Một trường THPT có 10 lớp 12 , mỗi lớp cử 3 học sinh tham gia vẽ tranh cổ động. Các lớp tiến hành bắt tay giao lưu với nhau (các học sinh cùng lớp không bắt tay với nhau). Tính số lần bắt tay của các học sinh với nhau, biết rằng hai học sinh khác nhau ở hai lớp khác nhau chỉ bắt tay đúng 1 lần.

**A.** 405. **B.** 435. **C.** 30. **D.** 45.

**Câu 73:** Có 5 đoạn thẳng có độ dài lần lượt là 2*cm* , 4*cm* , 6*cm* , 8*cm* và 10*cm* . Lấy ngẫu nhiên 3 đoạn thẳng trong 5 đoạn thẳng trên, tính xác suất để 3 đoạn thẳng lấy ra lập thành một tam giác.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 74:** Trong mặt phẳng tọa độ *Oxy* . Ở góc phần tư thứ nhất ta lấy 2 điểm phân biệt; cứ thế ở các góc phần tư thứ hai, thứ ba, thứ tư ta lần lượt lấy 3, 4, 5 điểm phân biệt (các điểm không nằm trên các trục tọa độ). Trong 14 điểm đó ta lấy 2 điểm bất kỳ. Tính xác suất để đoạn thẳng nối hai điểm đó cắt hai trục tọa độ.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 75:** Một lớp học có 30 học sinh gồm có cả nam và nữ. Chọn ngẫu nhiên 3 học sinh để tham gia hoạt động của Đoàn trường. Xác suất chọn được 2 nam và 1 nữ là . Tính số học sinh nữ của lớp.

**A.** 16. **B.** 14. **C.** 13. **D.** 17.

**Câu 76:** Một chi đoàn có 3 đoàn viên nữ và một số đoàn viên nam. Cần lập một đội thanh niên tình nguyện (TNTN) gồm 4 người. Biết xác suất để trong 4 người được chọn có 3 nữ bằng  lần xác suất 4 người được chọn toàn nam. Hỏi chi đoàn đó có bao nhiêu đoàn viên

**A.** 9. **B.** 10. **C.** 11. **D.** 12.

**Câu 77:** Một hộp có 10 phiếu, trong đó có 2 phiếu trúng thưởng. Có 10 người lần

lượt lấy ngẫu nhiên mỗi người 1 phiếu. Tính xác suất người thứ ba lấy được phiếu trúng thưởng.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 78:** Trong kỳ thi THPT Quốc Gia, mỗi lớp thi gồm 24 thí sinh được sắp xếp vào 24 bàn khác nhau. Bạn Nam là một thí sinh dự thi, bạn đăng ký 4 môn thi và cả 4 lần thi đều thi tại một phòng duy nhất. Giả sử giám thị xếp thí sinh vào vị trí một cách ngẫu nhiên, tính xác xuất để trong 4 lần thi thì bạn Nam có đúng 2 lần ngồi cùng vào một vị trí.

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** ----

**Câu 79: (THPT QUỐC GIA 2019).** Chọn ngẫu nhiên 2 số tự nhiên khác nhau từ 25 số nguyên dương đầu tiên. Xác suất để chọn được hai số có tổng là một số chẵn bằng

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** ----

**Câu 80: (THPT QUỐC GIA 2018).** Từ một hộp chứa 11 quả cầu màu đỏ và 4 quả cầu màu xanh, lấy ngẫu nhiên đồng thời 3 quả cầu. Xác suất để lấy được 3 quả cầu màu xanh bằng

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** ----

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **ĐA** | **D** | **B** | **A** | **C** | **D** | **B** | **B** | **D** | **A** | **C** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **ĐA** | **C** | **D** | **B** | **A** | **A** | **B** | **C** | **D** | **B** | **C** |
| **Câu** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** |
| **ĐA** | **B** | **A** | **C** | **B** | **D** | **B** | **A** | **C** | **D** | **A** |
| **Câu** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **38** | **40** |
| **ĐA** | **B** | **C** | **A** | **C** | **B** | **A** | **C** | **C** | **A** | **B** |
| **Câu** | **41** | **42** | **43** | **44** | **45** | **46** | **47** | **48** | **49** | **50** |
| **ĐA** | **C** | **D** | **A** | **B** | **C** | **D** | **A** | **B** | **C** | **D** |
| **Câu** | **51** | **52** | **53** | **54** | **55** | **56** | **57** | **58** | **59** | **60** |
| **ĐA** | **C** | **B** | **A** | **A** | **A** | **B** | **C** | **D** | **D** | **D** |
| **Câu** | **61** | **62** | **63** | **64** | **65** | **66** | **67** | **68** | **69** | **70** |
| **ĐA** | **A** | **A** | **D** | **B** | **A** | **B** | **B** | **D** | **D** | **A** |
| **Câu** | **71** | **72** | **73** | **74** | **75** | **76** | **77** | **78** | **79** | **80** |
| **ĐA** | **C** | **A** | **A** | **B** | **B** | **A** | **C** | **A** | **C** | **A** |